kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 21/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK1.120

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong phòng thí nghiệm và trong công nghiệp, aniline được điều chế bằng cách

A. Cho ammonia tác dụng với ethyl bromide

B. Khử nitrobenzene bằng hydrogen với xúc tác nickel

C. Cho ammonia tác dụng với methyl iodide

D. Khử nitrobenzene bằng sắt trong môi trường acid

Câu 2. Acid béo arachidonic acid có 20 nguyên tử carbon và 4 liên kết đôi. Phân tử khối của nó bằng

A. 304 **B.** 312 **C.** 305 **D.** 272

Câu 3. Kim loại Al được điều chế bằng phương pháp nào?

A. Điện phân nóng chảy

B. Điện phân dung dịch

C. Thuỷ luyện bằng dung dịch acid

D. Nhiệt luyện bằng khí carbon monoxide

Câu 4. Hai chất giặt rửa A và B được thử trong các bể nước mô phỏng có **cùng lượng sinh khối**, cùng nhiệt độ và cùng chế độ chiếu sáng. Mỗi bể được cân một lượng chất giặt rửa rồi lấy mẫu đo phosphate; vì hai mẫu đậm nhạt khác nhau nên phòng thí nghiệm **pha loãng khác nhau** trước khi đo.

Công thức	Khối lượng chất giặt rửa (g)	Thể tích bể (L)	Hệ số pha loãng	Số đọc phosphate (mg P/L)	Nền (mg P/L)
A	$0,7$	$6,0$	10	$0,86$	$0,05$
B	$1,2$	$7,5$	50	$0,34$	$0,06$

Tải phosphate chuẩn hoá được tính bằng đúng một công thức: $L_P = \dfrac{(C_{doc} - C_{nen}) \times D \times V}{m}$, đơn vị mg P trên mỗi gam chất giặt rửa. Cùng lúc ấy, oxygen hoà tan được theo dõi ở cả hai bể và ở một **bể đối chứng không có chất giặt rửa**. Mỗi số dưới đây là trung bình của ba lần lặp.

Ngày	Bể đối chứng (mg/L)	Bể A (mg/L)	Bể B (mg/L)
2	$8,74$	$8,24$	$8,61$
4	$8,60$	$7,63$	$8,29$
6	$8,40$	$6,88$	$7,85$
8	$8,33$	$7,07$	$7,98$

Độ lặp lại (nửa bề rộng khoảng) của mỗi chuỗi: đối chứng $\pm 0,06$, bể A $\pm 0,07$, bể B $\pm 0,13$ mg/L. Mức hụt oxygen của một bể trong một ngày là $\Delta DO = DO_{doi\ chung} - DO_{be}$ khoảng của ΔDO có nửa bề rộng bằng **tổng** hai nửa bề rộng ấy, và hiệu ứng chỉ được coi là **đã phân giải** khi khoảng đó **không chứa** 0. **Thẻ đánh giá.** Một công thức đạt khi thoả **đồng thời**: $L_P \le 72,8$ mg P/g và mức hụt oxygen lớn nhất trong bốn ngày $\le 1,0$ mg/L. Thẻ ghi thêm: kết quả bể mô phỏng chỉ là **bằng chứng hỗ trợ** trong phạm vi mô hình, không phải chứng minh cho mọi hệ sông hồ. Nhóm nghiên cứu công bố: *“B thân thiện với môi trường hơn A, vì số đọc phosphate của nó thấp hơn.”* Hỏi: tải phosphate chuẩn hoá L_P của công thức B bằng bao nhiêu mg P/g?

A. $1,8$ mg P/g **B.** $69,4$ mg P/g **C.** $87,5$ mg P/g **D.** $106,3$ mg P/g

Câu 5. Theo lối gọi tên gốc – chức, amine $(CH_3)_3N$ có tên là

A. methylamine **B.** propylamine **C.** ethylamine **D.** trimethylamine

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Một phân tử polymer mạch thẳng có khối lượng phân tử 14600 u. Mỗi mắt xích nặng 44 u; hai nhóm đầu mạch góp tổng cộng 36 u và không nằm trong mắt xích. Độ trùng hợp bằng bao nhiêu? Trình bày lập luận và các bước tính.

.....

.....

.....

Câu 7. Khối lượng của một mắt xích $C_6H_{10}O_5$ bằng bao nhiêu?

.....

.....

.....